TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **59**/2023/HS-PT
Ngày: 31/3/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Bùi Trọng Danh**

Các Thẩm phán: Ông **Nguyễn Anh Tuấn**

Ông **Phan Vĩnh Chuyển**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Lại Thị Thanh Huyền** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông **Lương Hồng Minh** - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 3 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng xét xử lưu động phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 49/2023/TLPT-HS ngày 14 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo Phan Vĩnh H do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 02/2023/HS-ST ngày 06 tháng 01 năm 2023 của Tòa án nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng.

- Bị cáo kháng cáo: **PHAN VĨNH H,** sinh ngày: 22/11/1989 tại Đà Nẵng; Nơi ĐKTT: 85 Đ, tổ 3, phường Đ, quận T, thành phố Đà Nẵng; Nghề nghiệp: Kỹ sư; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan V và bà Đặng Thị Lê H1; có vợ là Trần Thị Kh H2 và có 02 con (con lớn 05 tuổi, con nhỏ 02 tuổi). Tiền án, tiền sư: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 09/8/2021, có mặt tại phiên tòa.

* Người bào chữa cho bị cáo Phan Vĩnh H: Luật sư Ngô Văn Dũng, Thuộc đoàn luật sư TP Đà Nẵng. Bào chữa theo yêu cầu của bị cáo, có mặt.

Các bị cáo không kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị: Huỳnh Trúc Nh, Hồ Duy Kh, Đào Thị M.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt Nh sau:

Đào Thị M và Hồ Duy Kh có quan hệ tình cảm và sống với nhau Nh vợ chồng tại nhà số 73 đường D, phường A, quận S, TP.Đà Nẵng. Tháng 6/2021, M mua căn nhà số 33-35 đường T 18, phường A, quận S, TP.Đà Nẵng để cho thuê (nhà này do M đứng tên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất). Sau khi mua nhà, M nói Kh trông coi, quản lý, tìm người cho thuê hoặc bán nhưng do dịch bệnh Covid-19, không có khách thuê nhà nên từ tháng 7/2021, Kh tiếp tục trông coi, quản lý và dọn dẹp căn nhà trên giúp M.

Khoảng 16 giờ ngày 09/8/2021, Kh nói với M sang nhà số 33-35 đường An Thượng 18, phường Mỹ An, quận Ngũ Hành Sơn, TP.Đà Nẵng để nhậu với bạn. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, trong lúc Kh, Phan Vĩnh H và H3 (không rõ lai lịch) đang nhậu thì H nảy sinh ý định sử dụng ma túy nên nhắn tin rủ Kh thì Kh đồng ý. Do H và Kh đang nhậu tại nhà M nên khi nhắn tin bàn bạc về việc sử dụng ma túy thì cả hai tự hiểu sẽ sử dụng ma túy tại đây. Sau đó, H nhắn tin qua zalo cho Huỳnh Trúc Nh nhờ mua ma túy thuốc lắc, Ketamine và rủ Nh sử dụng ma túy thì Nh đồng ý. Nh nhắn tin qua zalo của một nam thanh niên tên "T" (không rõ lai lịch) hỏi mua 04 viên ma túy thuốc lắc, 01 gói ma túy Ketamine thì "T" báo giá 5.600.000đ và hẹn giao dịch tại khu vực đối diện quán B trên đường G, phường Mỹ An, quận S, TP.Đà Nẵng. Nh nhắn tin báo giá cho H, H sử dụng tài khoản Ngân hàng Vietcombank số 0041000322224 của H trên ứng dụng điện thoại chuyển 5.600.000đ đến số tài khoản 8686797777 Ngân hàng Quân đội của Nh. Nh đi bộ đến trụ ATM trên đường T, phường A, quận S, TP.Đà Nẵng rút tiền rồi đến điểm hẹn gặp "T". Tại đây, "T" nói còn 3,5 viên ma túy thuốc lắc và 01 gói ma túy Ketamine nên Nh đồng ý mua với giá 5.600.000đ. Sau khi mua được ma túy, Nh nhắn tin cho H biết và đi bộ về phòng trọ của Nh tại địa chỉ số 103 đường T, phường A, quận S, TP.Đà Nẵng.

Do Nh không có xe nên H nhờ Kh đến phòng trọ của Nh để chở Nh đem ma túy đến sử dụng. Cùng lúc này, Kh nhắn tin qua zalo rủ M đi sử dụng ma túy thì M đồng ý. Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, H điều khiển xe mô tô hiệu Vespa BKS 59P2-00030 đến phòng trọ của Nh chở Nh đến nhà số 33-35 đường T 18 (lúc này Nh biết sử dụng ma túy tại đây). Nh lên phòng ngủ tầng 3 gặp H, còn Kh tiếp tục đến nhà số 73 đường D chở M về nhà số 33-35 đường T 18 để sử dụng ma túy. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, Kh, M về đến nhà số 33-35 đường T 18 và lên phòng ngủ tầng 3 thì Nh lấy gói ma túy vừa mua được để trên nệm, vào phòng vệ sinh lấy 01 đĩa sứ màu trắng, đổ

ma túy Ketamine ra đĩa, lấy 01 thẻ nhựa visa Ngân hàng của Nh (để trong túi xách) để xào, chẻ ma túy Ketamine thành nhiều đường nhỏ trên đĩa sứ. Nh nói H đưa cho Nh tờ tiền mệnh giá 10.000đ để Nh quấn lại thành ống hút để hít ma túy Ketamine và để trên nệm trong phòng ngủ (số ma túy còn lại Nh để trên kệ để loa nghe nhạc trong phòng); nhạc được mở bằng loa hiệu Marshell (của Kh có sẵn trong nhà). Lúc này, M biết cả nhóm sẽ sử dụng ma túy tại nhà của mình nhưng không nói gì mà cùng cả nhóm sử dụng ma túy tại đây. Nh lấy ma túy thuốc lắc đưa cho H 01 viên, Kh 01 viên, M ½ viên để sử dụng còn lại Nh sử dụng 01 viên. Sau khi sử dụng ma túy thuốc lắc xong thì cả nhóm cùng nhau sử dụng ma túy Ketamine.

Đến khoảng 23 giờ 45 phút cùng ngày, trong lúc H, Nh, Kh và M đang sử dụng ma túy tại nhà của M thì bị Cơ quan CSĐT Công an Q.Ngũ Hành Sơn, TP.Đà Nẵng bắt quả tang. Tang vật thu giữ của:

- Huỳnh Trúc Nh: 01 đĩa sứ màu trắng; 01 thẻ nhựa visa Ngân hàng màu xanh mang tên Huỳnh Trúc Nh; 01 ống hút từ tờ tiền 10.000đ (trên giường trong phòng ngủ tầng 3; tất cả đều dính chất bột màu trắng; ký hiệu **A1**); 01 gói nylon bên trong chứa tinh thể rắn màu trắng (trên kệ để loa nghe nhạc trong phòng ngủ tầng 3; ký hiệu **A2**); 01 ĐTDĐ hiệu Iphone màu vàng đồng, sim số 0932116908 (ký hiệu TN1).

- Phan Vĩnh H: 01 ĐTDĐ Iphone màu đen sim số 0916113859 (ký hiệu VH1);

- Hồ Duy Kh: 01 loa màu đen hiệu Marshell; 01 xe mô tô hiệu Vespa BKS 59P2-00030; 01 ĐTDĐ hiệu Iphone màu vàng đồng sim số 0793996686 (ký hiệu DK1).

- Đào Thị M: 01 ĐTDĐ hiệu Iphone màu xanh, sim số 0916276333 (ký hiệu TM1).

*** Tại Kết luận giám định số 214/GĐ-MT ngày 15/8/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự CATP.Đà Nẵng kết luận:**

+ Chất bột màu trắng bám trên đĩa sứ, thẻ nhựa ngân hàng visa màu xanh có tên Huỳnh Trúc Nh; ống quấn bằng tờ tiền 10.000đ trong mẫu niêm phong ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, loại Ketamine, khối lượng mẫu A1: 0,079 gam;

+ 01 gói nylon bên trong chứa tinh thể rắn màu trắng trong mẫu niêm phong ký hiệu A2 gửi giám định là ma túy, loại Ketamine, khối lượng mẫu A2: 0,553 gam.

(Tổng khối lượng ma túy, loại Ketamine: 0,632 gam).

Tiến hành kiểm tra nhanh ma túy, xác định tình trạng nghiện đối với Phan Vĩnh H, Huỳnh Trúc Nh, Hồ Duy Kh và Đào Thị M kết quả tất cả đều dương tính với ma túy tổng hợp nhóm ATS, không nghiện ma túy và không nằm trong danh sách quản lý cai nghiện và sau cai nghiện tại địa phương.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 02/2023/HS-ST ngày 06/01/2023 của Tòa án nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Phan Vĩnh H phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

- Căn cứ: Điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Bị cáo **Phan Vĩnh H 06 (Sáu) năm** tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 09/8/2021.

Ngoài ra, Bản án còn tuyên về phần tội danh và hình phạt của bị cáo Huỳnh Trúc Nh, Hồ Duy Kh và Đào Thị M; về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 13/01/2023 bị cáo Phan Vĩnh H có đơn kháng cáo với nội dung: Án sơ thẩm xử nặng, xin cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng có quan điểm về việc giải quyết vụ án Nh sau: Tòa án nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng đã xét xử bị cáo Phan Vĩnh H về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự là có cơ sở, đúng pháp luật. Xét mức án 06 (sáu) năm tù mà cấp sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo Phan Vĩnh H là phù hợp, không nặng. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phan Vĩnh H, giữ nguyên án sơ thẩm.

- Bị cáo Phan Vĩnh H giữ nguyên nội dung đơn kháng cáo và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Quan điểm bào chữa của luật sư Ngô Văn Dũng cho bị cáo Phan Vĩnh H Nh sau: Thống nhất về tội danh, điểm khoản và Điều luật mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo nên không có tranh luận về nội dung này; Tuy nhiên, luật sư cho rằng khi quyết định hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo có phần nghiêm khắc, bởi lẻ bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, chưa có tiền án, tiền sự, có Đơn xác nhận về việc thực hiện công tác thiện nguyện của Trường Mầm non Th, huyện L, tỉnh Quảng Trị, gia đình có công với cách mạng, con còn nhỏ đồng thời là lao động chính trong gia đình. Từ đó, luật sư đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo thể hiện tính nhân đạo, khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm có đủ căn cứ để khẳng định:

[1]. Khoảng 23 giờ 45 phút ngày 09/8/2021, tại nhà số 33-35 đường T 18, phường A, quận S, thành phố Đà Nẵng (do Đào Thị M là chủ sở hữu), trong lúc Phan Vĩnh H, Huỳnh Trúc Nh, Hồ Duy Kh và Đào Thị M đang tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy thì bị Cơ quan CSĐT Công an quận Ngũ Hành Sơn, TP.Đà Nẵng bắt quả tang.

Với hành vi trên, bị cáo Phan Vĩnh H đã bị Tòa án nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng xét xử về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2]. Xét đơn kháng cáo của bị cáo Hội đồng xét xử thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an xã hội trên địa bàn thành phố Đà Nẵng. Bị cáo là người đã thành niên, nhận thức được tác hại của các chất ma tuý và quy định của pháp luật về việc nghiêm cấm tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý, nhưng vẫn bất chấp quy định của pháp luật thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt tù, cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục, răn đe đối với các bị cáo, phòng ngừa chung cho xã hội là cần thiết. Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Phan Vĩnh H 06 (Sáu) năm tù là phù hợp, là mức án dưới mức khởi điểm của khung hình phạt do Điều luật quy định. Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất của vụ án, vai trò phạm tội của bị cáo, áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng theo quy định pháp luật. Trong giai đoạn xét xử phúc thẩm bị cáo có cung cấp Đơn xin xác nhận về việc thực hiện công tác thiện nguyện nhưng HĐXX nhận thấy mức án trên là phù hợp, cần thiết để cải tạo giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa. Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và quan điểm bào chữa của luật sư cũng Nh đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, mà cần giữ nguyên quyết định về hình phạt của Bản án sơ thẩm là phù hợp.

[3] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Do không được chấp nhận kháng cáo, nên bị cáo Phan Vĩnh H phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phan Vĩnh H, giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

Căn cứ: Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 58 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Phan Vĩnh H 06 (Sáu) năm** tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam ngày 09/8/2021.

2. Về án phí: Căn cứ Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Phan Vĩnh H phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND TP Đà Nẵng;
- Vụ Giám đốc kiểm tra 1;
- VKSND huyện Hòa Vang;
- Công an huyện Hòa Vang;
- HSNV - Công an TP Đà Nẵng;
- TAND huyện Hòa Vang;
- THA DS huyện Hòa Vang;
- Sở Tư pháp TP Đà Nẵng;
- Bị cáo;
- Lưu: HS; HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Bùi Trọng Danh